

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công
năm 2016, 2017, 6 tháng đầu năm 2018 và Kế hoạch đầu tư công
6 tháng cuối năm 2018 và dự kiến 2 năm 2019, 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHOÁ XI, KỶ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công năm 2017 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 20/6/2018 của UBND huyện về việc đề nghị thông qua Nghị quyết Về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn từ năm 2016, 2017; 6 tháng đầu năm 2018 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 6 tháng cuối năm 2018 và 2 năm 2019, 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 đã triển khai thực hiện trong 2 năm 2016, 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 của huyện Côn Đảo:

1. Nguồn vốn ngân sách Tỉnh và Trung ương:

Tổng kế hoạch vốn bố trí 3 năm 2016 đến 2018 là 479.780 triệu đồng. Bao gồm: năm 2016: 155.819 triệu đồng, giải ngân: 116.551 triệu đồng, đạt 74,8% kế hoạch năm. Năm 2017: 171.318 triệu đồng (bao gồm Đường Tây Bắc), giải ngân: 153.557 triệu đồng, đạt 89,63% kế hoạch năm. Năm 2018: 152.643 triệu đồng; ước giải ngân 6 tháng đầu năm 2018 là: 66.948 triệu đồng, đạt 43,9% kế hoạch năm 2018. Ước lý kế giải ngân vốn đến hết năm 2018 là 337.056 triệu đồng, đạt 70,3% kế hoạch vốn đã bố trí trong 3 năm 2016, 2017 và 2018. Kết quả thực hiện như sau:

- Có 08 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2018, trong đó:

+ Có 05 dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2016, bố trí vốn thanh toán dứt điểm công nợ trong giai đoạn 2016 – 2018.

+ Có 03 dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng năm 2016, 2017.

- Có 01 dự án hoàn thành năm 2017, năm 2018 triển khai thi công một số hạng mục bổ sung theo chủ trương của UBND tỉnh.

- Có 06 dự án thi công chuyên tiếp, trong đó:

+ Có 03 dự án dự kiến hoàn thành năm 2018.

+ Có 02 dự án đang tạm dừng thi công để trình điều chỉnh thiết kế và tiến độ dự án.

+ Có 01 dự án dự kiến hoàn thành năm 2019.

- Có 01 dự án khởi công mới năm 2018, dự kiến hoàn thành năm 2019.

- Có 10 dự án đề xuất UBND tỉnh bố trí vốn khởi công xây dựng giai đoạn 2019 – 2020.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo Nghị quyết này)

2. Nguồn vốn XDCB phân cấp cho UBND huyện quyết định đầu tư:

Tổng kế hoạch vốn bố trí 3 năm 2016 đến 2018 là: 387.914 triệu đồng. Bao gồm: năm 2016: 70.062 triệu đồng, giải ngân: 58.876 triệu đồng, đạt 84,03% kế hoạch năm. Năm 2017: 260.694 triệu đồng, giải ngân: 154.558 triệu đồng, đạt 59,29% kế hoạch năm. Năm 2018: 57.158 triệu đồng; ước giải ngân 6 tháng đầu năm 2018 là 13.185 triệu đồng, đạt 23,1 % kế hoạch năm. Lũy kế giải ngân vốn đến hết tháng 6 năm 2018 là 226.619 triệu đồng, đạt 58,4% kế hoạch vốn đã bố trí trong 3 năm 2016, 2017 và 2018. Kết quả thực hiện như sau:

- Có 24 dự án thanh toán khối lượng hoàn thành trong giai đoạn 2016 – 2018, trong đó:

+ Có 13 dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2016, bố trí vốn thanh toán dứt điểm công nợ trong giai đoạn 2016 – 2018.

+ Có 11 dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng năm 2016, 2017.

- Có 04 dự án thi công chuyên tiếp, dự kiến hoàn thành năm 2018.

- Có 08 dự án khởi công xây dựng năm 2018, trong đó:

+ Dự kiến hoàn thành trong năm 2018: 02 dự án.

+ Dự kiến hoàn thành năm 2019: 05 dự án.

+ Dự kiến hoàn thành năm 2020: 01 dự án.

- Có 07 dự án dự kiến khởi công xây dựng giai đoạn 2019 – 2020.

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo Nghị quyết này)

Điều 2. Về Kế hoạch đầu tư công 6 tháng cuối năm 2018 và dự kiến trong 02 năm 2019, 2020.

I. Kế hoạch đầu tư công 6 tháng cuối năm 2018:

1. Nguồn vốn ngân sách Tỉnh và Trung ương: Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh:

- Bổ sung kế hoạch vốn 6 tháng cuối năm 2018 đối với 4 dự án, bao gồm: *Trường mầm non Côn Đảo; Đường Tây Bắc - Côn Đảo; Trường THCS Côn Đảo; Đường và kè quanh hồ Quang Trung.*

- Bổ sung danh mục giao nhiệm vụ và bố trí vốn bổ sung 200 triệu đồng để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 04 dự án: Xây dựng nhà máy xử lý nước sinh hoạt công suất 6.000 m³ ngày đêm; Mở rộng, nạo vét Hồ An Hải; Nâng cấp đường Võ Thị Sáu; Nâng cấp Đường Huỳnh Thúc Kháng và xây dựng hệ thống mương thu gom nước vào các hồ chứa.

- Chuyển giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án *Xây dựng kết cấu hạ tầng khu Trung tâm Côn Đảo (hạng mục xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu dân cư số 3)* từ Ban QLDA chuyên ngành DD và CN tỉnh sang UBND huyện Côn Đảo và bố trí vốn 100 triệu đồng để triển khai thực hiện;

- Chuyển vốn 150 triệu đồng chuẩn bị đầu tư dự án *Hồ chứa nước Suối Ót* từ Ban Quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo sang UBND huyện Côn Đảo để lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo Nghị quyết này)

2. Nguồn vốn XDCB phân cấp cho UBND huyện quyết định đầu tư:

- Kế hoạch vốn năm 2018: 57.158 triệu đồng.

- Điều chỉnh giảm: 4.640 triệu đồng, gồm 11 dự án. Bao gồm:

+ 03 dự án do chuyển sang nguồn vốn SNKT là: *Lắp đặt bảng tên đường và gắn số nhà trên địa bàn huyện Côn Đảo; Nâng cấp đường vào nghĩa trang Hàng Dương, từ ngã 3 Nguyễn Văn Linh - Nguyễn An Ninh đến cổng chính; Hạ tầng điện nước vào khu nông nghiệp công nghệ cao.*

+ 03 dự án dừng thủ tục đầu tư đến sau năm 2020 do chưa cấp thiết: *Xây dựng nhà làm việc Khu dân cư số 10; Xây dựng công viên 01/5 Côn Đảo (từ đường Nguyễn Văn Linh - hồ Quang Trung); Xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch khu Cỏ Ống.*

+ Chuyển sang thực hiện theo hình thức xã hội hóa đầu tư 02 dự án: *Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; Xây dựng khu vui chơi thiếu nhi.*

+ Chuyển sang bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh 02 dự án do: *Xây dựng tuyến đường vào trường tiểu học Khu dân cư số 3; Xây dựng lan can tại hồ Quang Trung II.*

+ Dự án Xây dựng lan can tại hồ Quang Trung II do UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư hạng mục này từ nguồn vốn dự phòng của dự án Hồ chứa nước Quang Trung II.

- Điều chỉnh vốn để đáp ứng nhu cầu vốn thanh toán cho 07 dự án:

+ *Xây dựng Trường mầm non Bến Đầm* giai đoạn 1; *Xây dựng kho lưu trữ chung huyện Côn Đảo; Nâng cấp vỉa hè đường Lê Hồng Phong; Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước cho các tuyến đường mới và cải tạo hệ thống cấp động*

lục; Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nước sạch; Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm; Cụm Tiểu thủ công nghiệp Bến Đầm;
+ *Xây dựng nhà làm việc chung cho các Khu dân cư số 4, 5, 6, 8.*

(Chi tiết tại phụ lục số 01 đã ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-TTr-HĐND ngày 26/6/2018 của Thường trực HĐND huyện, theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 22/6/2018)

II. Dự kiến kế hoạch đầu tư giai đoạn 2019 - 2020

1. Nguồn vốn ngân sách Tỉnh và Trung ương

UBND huyện Côn Đảo tiếp tục thực hiện các dự án đang triển khai và các dự án được UBND tỉnh giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Tỉnh và Trung ương, gồm các dự án: Hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu trung tâm; Nhà máy xử lý rác thải; Nâng cấp hệ thống cấp nước Cỏ Ống, Bến Đầm; Trường Tiểu học Côn Đảo; Xây dựng nhà máy xử lý nước sinh hoạt công suất 6.000m³/ngày đêm; Hồ chứa nước Suối Ót; Cơ sở hạ tầng Khu dân cư 9A; Xây dựng kết cấu hạ tầng Khu trung tâm, Hạng mục: một số tuyến đường Khu dân cư số 3; Mở rộng, nạo vét hồ An Hải; Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng và xây dựng hệ thống mương thu gom nước vào các hồ chứa; Nâng cấp tuyến đường Võ Thị Sáu.

2. Nguồn vốn XDCB phân cấp cho UBND huyện quyết định đầu tư

Tổng số vốn phân cấp giai đoạn 2019 – 2020 dự kiến khoảng 110.000 triệu đồng, trong đó cân đối khoảng 66.000 triệu đồng để bố trí khởi công mới 07 dự án cấp thiết, trên cơ sở vốn bố trí khởi công mới đạt tối thiểu 35% tổng mức đầu tư dự kiến của các dự án, gồm: *Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bến Đầm* (dự kiến khởi công mới năm 2019); *Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm* (dự kiến khởi công mới năm 2019); *Xây dựng trung tâm hội nghị huyện Côn Đảo* (dự kiến khởi công mới năm 2019); *Đường xuống các bãi tắm* (dự kiến khởi công mới năm 2020); *Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép* (dự kiến khởi công mới năm 2020); *Tuyến đường Nguyễn Văn Linh nối dài* (Tuyến đường quy hoạch phía Tây khu dân cư 9A nối từ đường Nguyễn Văn Linh với đường ven hồ Quang Trung II đến công hướng Tây Bắc Nghĩa trang Hàng Dương, dự kiến khởi công mới năm 2020); *Xây dựng tường rào bảo vệ các khu đất được giao cho huyện quản lý, sử dụng tại thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu* (dự kiến khởi công mới năm 2020);

Ngoài ra, UBND huyện nghiên cứu để khi đủ điều kiện thì bố trí vốn triển khai thực hiện 02 dự án: *Xây dựng nhà làm việc chung cho các Khu dân cư số 4, 5, 6, 8; Quảng trường phục vụ sự kiện kết hợp làm điểm vui chơi thiếu nhi và không gian thưởng ngoạn cho du khách.*

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng. Quá trình triển khai thực hiện,

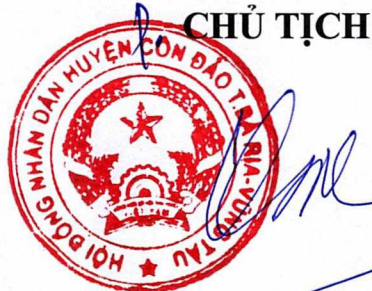
nếu có gì vướng mắc, UBND huyện trình xin ý kiến của Thường trực HĐND để điều chỉnh kịp thời;

Giao Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện, các Đại biểu HĐND huyện tăng cường công tác giám sát, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Côn Đảo khóa XI, kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
- TTr: HĐND, UBND tỉnh BR-VT;
- TTr : Huyện ủy, HĐND huyện ;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể;
- Đăng trên cổng TTĐT của HĐND huyện
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH

Lê Minh Nhật

BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
Nguồn vốn NS Tỉnh và Trung ương

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMĐT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018							Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020 trình UBND tỉnh	Ghi chú
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018					
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018	Ước giải ngân năm 2018			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG CỘNG				155.819	116.551	171.188	153.557	152.643	66.948	137.379	1.264.563	895.130	
1	Nâng cấp mở rộng cảng Côn Đảo tại Vũng Tàu	2009	2012	49.629	-	-	2.526	2.526	-	-	-	46.999	-	Tất toán năm 2017
2	Hệ thống cấp nước khu trung tâm Côn Đảo	2012	2013	9.400	300	-	-	-	62	-	62	7.212	-	Tất toán năm 2018
3	Cải tạo và nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị trung tâm Côn Đảo	2008	2013	119.592	-	-	2.064	2.053	2.065	-	2.065	105.749	-	Tất toán năm 2018
4	Xây dựng chung cư công vụ huyện Côn Đảo	2010	2013	48.586	-	-	1.124	-	1.372	-	1.372	44.830	-	Tất toán năm 2018
5	Mở rộng nâng công suất nhà máy điện An Hội Côn Đảo	2012	2015	95.184	500	-	3.000	3.000	3.000	826	3.000	85.975	-	Tất toán năm 2018
6	Chung cư cho người thu nhập thấp	2012	2016	71.385	5.500	5.377			10.000	-	10.000	56.843	5.542	
7	Cải tạo lưới điện 22KV Côn Đảo	2010	2017	54.110	300	-	3.236	3.235	7.601	-	7.601	43.050	3.548	
8	Khu luyện tập thể dục thể thao trường THPT Võ Thị Sáu	2015	2017	12.088	6.000	3.310	-	-	3.000	-	3.000	10.310	680	
9	Hồ Quang Trung II Côn Đảo	2014	2017	211.484	31.900	31.900	12.000	12.000	20.000	3.439	17.000	159.133	12.000	Hoàn thành theo thiết kế ban đầu năm 2017; năm 2018 triển khai thi công một số hạng mục bổ sung theo chủ trương của UBND tỉnh
10	Trường THCS Côn Đảo	2016	2018	153.963	74.139	54.581	2.000	2.000	31.683	31.683	31.683	95.901	58.062	Bổ trí vốn KCM 2015 nhưng 2016 mới khởi công XD
11	Đường và kè quanh hồ Quang Trung Côn Đảo	2016	2018	219.140	20.000	20.000	24.064	20.667	46.250	25.000	44.596	124.343	87.076	Bổ trí vốn KCM 2015 nhưng 2016 mới khởi công XD
12	Chợ Côn Đảo	2017	2018	29.972	50	-	8.000	8.000	12.000	6.000	12.000	20.000	9.972	
13	Cảng tàu khách Côn Đảo	2011		154.961	5.000	-	3.474	-	5.000	-	-	88.519	10.000	
14	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	2010		170.584	10.000	1.383	9.000	76	5.000	-	-	127.030	40.000	
15	Đường Tây Bắc Côn Đảo	2016	2019	350.009	-	-	100.000	100.000				242.957	90.000	
16	Trường mầm non Côn Đảo	2018	2019	52.255	50	-	50	-	5.000	-	5.000	5.000	45.000	
17	CSHT khu tái định cư theo quy hoạch Trung tâm Côn Đảo (khu 9a)	Dự kiến 2019		95.788	50	-	50	-	50	-	-	50	55.000	



STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMDT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018						Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020 trình UBND tỉnh	Ghi chú	
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018					
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018				Ước giải ngân năm 2018
18	Trường tiểu học Côn Đảo	Dự kiến 2019		62.472	-	-	-	-	100	-	-	100	45.000	
19	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu trung tâm	Dự kiến 2019		286.400	150	-	150	-	150	-	-	150	115.000	
20	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu trung tâm Côn Đảo (hạng mục xây dựng một số tuyến đường khu dân cư số 3 theo quy hoạch)	Dự kiến 2019		544.248	300	-	100	-	-	-	-	-	135.000	
21	Nâng cấp hệ thống cấp nước Cỏ Ống, Bến Đầm	Dự kiến 2019		84.308	50	-	50	-	100	-	-	100	55.000	
22	Xây dựng nhà máy xử lý nước sinh hoạt công suất 6.000 m3/ngày đêm	Dự kiến 2019		137.745	-	-	-	-	-	-	-	-	60.000	
23	Hồ chứa nước Suối Ốt	Dự kiến 2019		32.559	-	-	-	-	-	-	-	-	30.000	
24	Nhà máy xử lý rác thải Côn Đảo	Dự kiến 2020			200	-	100	-	80	-	-	312	8.050	
25	Nâng cấp đường Võ Thị Sáu	Dự kiến 2020			-	-	-	-	-	-	-	-	10.050	
26	Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng và xây dựng hệ thống mương thu gom nước vào các hồ chứa	Dự kiến 2020			-	-	-	-	-	-	-	-	20.050	
27	Mở rộng, nạo vét hồ An Hải				-	-	-	-	-	-	-	-	100	Chuẩn bị đầu tư
28	Nạo vét hồ Quang Trung I				150	-	100	-	-	-	-	-	-	Chuyển BQLDA NN&PTNT
29	Hồ chứa nước ngọt Bung Bèo - Cỏ Ống				100	-	-	-	50	-	-	-	-	Chuyển BQLDA NN&PTNT
30	Đường trục phía Bắc trung tâm Côn Đảo				350	-	-	-	-	-	-	-	-	Chuyển BQLDA Giao thông
31	Nâng cấp mở rộng cảng Bến Đầm				300	-	-	-	-	-	-	-	-	Chuyển BQLDA Giao thông
32	Xây dựng nghĩa trang nhân dân Côn Đảo				30	-	-	-	-	-	-	-	-	Chuyển BQLDA Dân dụng và Công nghiệp
33	Kho dự trữ lương thực tại Côn Đảo				50	-	50	-	30	-	-	-	-	Dừng đầu tư trong giai đoạn đến năm 2020
34	Chung cư công vụ 2 tại Côn Đảo				50	-	50	-	50	-	-	-	-	Dừng đầu tư trong giai đoạn đến năm 2020
35	Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm				300	-	-	-	-	-	-	-	-	Bổ sung có mục tiêu cho vốn XDCB phân cấp



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2016

Nguồn vốn NS Tỉnh và Trung ương

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2016	Giải ngân vốn 2016	Tỷ lệ	Ghi chú
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (03 dự án)			1.100	-		
1	Cải tạo lưới điện 22KV Côn Đảo	54.110	7001859	300	-	-	
2	Mở rộng nâng công suất nhà máy điện An Hội Côn Đảo	95.184	7145525	500	-	-	
3	Hệ thống cấp nước khu trung tâm Côn Đảo	9.400	7350335	300	-	-	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP (07 dự án)			184.819	133.402		
1	Chung cư cho người thu nhập thấp	71.385	7001877	5.500	5.377	97.76%	
2	Hồ Quang Trung II Côn Đảo	211.484	7292502	40.390	40.267	99.70%	
3	Khu luyện tập thể dục thể thao trường THPT Võ Thị Sáu	12.088	7331403	6.000	3.310	55.17%	
4	Trường THCS Côn Đảo	153.963	7331397	74.139	54.581	73.62%	
5	Đường và kè quanh hồ Quang Trung Côn Đảo	219.140	7145514	33.790	28.484	84.30%	
6	Cảng tàu khách Côn Đảo	154.961	7001824	5.000	-	-	
7	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	170.584	7038500	20.000	1.383	6.92%	
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			-	-		
IV	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (15 dự án)			2.180	-		
1	Nạo vét hồ Quang Trung I huyện Côn Đảo		7555468	150	-	-	
2	Chợ Côn Đảo		7555452	50	-	-	
3	Kho dự trữ lương thực tại Côn Đảo		7555466	50	-	-	
4	Trường mầm non Côn Đảo		7555464	50	-	-	



5	Xây dựng nghĩa trang nhân dân Côn Đảo		7555462	30	-	-	
6	Chung cư công vụ 2 tại Côn Đảo		7555460	50			
7	CSHT khu tái định cư theo quy hoạch Trung tâm Côn Đảo (khu 9a)		7555457	50			
8	Đường trục phía Bắc trung tâm Côn Đảo		7555482	350			
9	Nâng cấp mở rộng cảng Bến Đầm			300			
10	Cải tạo nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm		7555470	300			
11	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải		7555473	150			
12	Nhà máy xử lý rác thải Côn Đảo		7555474	200			
13	Nâng cấp hệ thống cấp nước Cỏ Ống, Bến Đầm		7555472	50			
14	Hồ chứa nước ngọt Bung Bèo - Cỏ Ống		7555479	100			
15	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu trung tâm Côn Đảo		7555477	300			
	TỔNG CỘNG (25 dự án)			188.099	133.402	70.92%	



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2017**Nguồn vốn NS Tỉnh và Trung ương**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2017	Giải ngân vốn 2017	Tỷ lệ	Ghi chú
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (05 dự án)			11.950	10.814		
1	Cải tạo lưới điện 22KV Côn Đảo	54.110	7001859	3.236	3.235	99.97%	
2	Mở rộng nâng công suất nhà máy điện An Hội Côn Đảo	95.184	7145525	3.000	3.000	100.00%	
3	Cải tạo và nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị trung tâm Côn Đảo	119.592	7001840	2.064	2.053	99.47%	
4	Xây dựng chung cư công vụ huyện Côn Đảo	48.586	7001871	1.124	-	-	
5	Nâng cấp mở rộng cảng Côn Đảo tại Vũng Tàu			2.526	2.526	100.00%	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP (05 dự án)			39.174	26.776		
1	Hồ Quang Trung II Côn Đảo	211.484	7292502	12.000	12.000	100.00%	
2	Trường THCS Côn Đảo	153.963	7331397	2.000	2.000	100.00%	
3	Đường và kè quanh hồ Quang Trung Côn Đảo	219.140	7145514	12.700	12.700	100.00%	
4	Cảng tàu khách Côn Đảo	154.961	7001824	3.474	-	0.00%	
5	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	170.584	7038500	9.000	76	0.84%	
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (01 dự án)			8.000	8.000		
1	Chợ Côn Đảo	29.972	7555452	8.000	8.000	100.00%	
IV	DỰ ÁN CHUAN BỊ ĐẦU TƯ (12 dự án)			880	-		
1	Nạo vét hồ Quang Trung I huyện Côn Đảo		7555468	100	-	-	
2	Kho dự trữ lương thực tại Côn Đảo		7555466	50	-	-	
3	Trường mầm non Côn Đảo		7555464	50	-	-	
4	Xây dựng nghĩa trang nhân dân Côn Đảo		7555462	30	-	-	
5	Chung cư công vụ 2 tại Côn Đảo		7555460	50			
6	CSHT khu tái định cư theo quy hoạch Trung tâm Côn Đảo (khu 9a)		7555457	50			
7	Đường trục phía Bắc trung tâm Côn Đảo		7555482	100			



8	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải		7555473	150			
9	Nhà máy xử lý rác thải Côn Đảo		7555474	100			
10	Nâng cấp hệ thống cấp nước Cỏ Ong, Bên Đầm		7555472	50			
11	Hồ chứa nước ngọt Bung Bèo - Cỏ Ong		7555479	50			
12	Xây dựng kết cấu hạ tầng khu trung tâm Côn Đảo		7555477	100			
TỔNG CỘNG (23 dự án)				60.004	45.590	75.98%	



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2018**Nguồn vốn NS Tỉnh và Trung ương**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2018	Giải ngân vốn 2018		Tỷ lệ		Ghi chú
					06 tháng đầu năm	Ước cả năm	6 tháng đầu năm	Ước cả năm	
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (07 dự án)			27.100	826	27.100			
1	Cải tạo lưới điện 22KV Côn Đảo	54.110	7001859	7.601		7.601	0.00%	100.00%	
2	Mở rộng nâng công suất nhà máy điện An Hội Côn Đảo	95.184	7145525	3.000	826	3.000	27.53%	100.00%	
3	Cải tạo và nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị trung tâm Côn Đảo	119.592	7001840	2.065		2.065	0.00%	100.00%	
4	Xây dựng chung cư công vụ huyện Côn Đảo	48.586	7001871	1.372		1.372	0.00%	100.00%	
5	Chung cư cho người thu nhập thấp	71.385	7001877	10.000		10.000	0.00%	100.00%	
6	Hệ thống cấp nước khu trung tâm Côn Đảo	9.400	7350335	62		62	0.00%	100.00%	
7	Khu luyện tập thể dục thể thao trường THPT Võ Thị Sáu	12.088	7331403	3.000		3.000	-	100.00%	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP (06 dự án)			119.933	66.122	105.279			
1	Hồ Quang Trung II Côn Đảo	211.484	7292502	20.000	3.439	17.000	17.20%	85.00%	
2	Trường THCS Côn Đảo	153.963	7331397	31.683	31.683	31.683	100.00%	100.00%	
3	Đường và kè quanh hồ Quang Trung Côn Đảo	219.140	7145514	46.250	25.000	44.596	54.05%	96.42%	
4	Cảng tàu khách Côn Đảo	154.961	7001824	5.000					
5	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Côn Đảo	170.584	7038500	5.000					



6	Chợ Côn Đảo	29.972	7555452	12.000	6.000	12.000			
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (01 dự án)			5.000	-	5.000			
1	Trường mầm non Côn Đảo	52.255	7555464	5.000	-	5.000	-	100.00%	
IV	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (08 dự án)			610	-	-			
1	Kho dự trữ lương thực tại Côn Đảo		7555466	30	-	-	-	-	
2	Chung cư công vụ 2 tại Côn Đảo		7555460	50	-	-	-	-	
3	CSHT khu tái định cư theo quy hoạch Trung tâm Côn Đảo (khu 9a)		7555457	50	-	-	-	-	
4	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải		7555473	150	-	-	-	-	
5	Nhà máy xử lý rác thải Côn Đảo		7555474	80	-	-	-	-	
6	Nâng cấp hệ thống cấp nước Cỏ Ống, Bến Đầm		7555472	100	-	-	-	-	
7	Hồ chứa nước ngọt Bung Bèo - Cỏ Ống		7555479	50	-	-	-	-	
8	Trường tiểu học Côn Đảo		7555477	100	-	-	-	-	
	TỔNG CỘNG (22 dự án)			152.643	66.948	137.379	43.9%	90.00%	



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2018**Nguồn vốn Phân cấp Ngân sách Huyện**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2018	Giải ngân vốn 2018		Tỷ lệ		Ghi chú
					06 tháng đầu năm	Ước cả năm	6 tháng đầu năm	Ước cả năm	
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (07 dự án)			13.398	3.959	13.398			
1	Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng KDC số 3	9.723	7418376	1.071	1.000	1.071	93.37%	100.00%	
2	Xây dựng Công viên Nguyễn Huệ (giữa đường Nguyễn Huệ và đường song hành)	11.235	7337924	1.800	700	1.800	38.89%	100.00%	
3	Mở rộng Trường Mầm non Tuổi Thơ	26.282	7441234	1.500	500	1.500	33.33%	100.00%	
4	Xây dựng các phòng chuyên môn Trường TH Cao Văn Ngọc	26.250	7441232	5.000	1.200	5.000	24.00%	100.00%	
5	Cải tạo, nâng cấp đường nội bộ KDC số 8	14.519	7337921	1.400	500	1.400	35.71%	100.00%	
6	Xây dựng trụ sở làm việc Trạm cung cấp nước Côn Đảo	14.491	7451045	1.400	59	1.400	4.21%	100.00%	
7	Khoan giếng bơm và tuyến ống nước từ khai thác bổ sung nguồn nước cho nhà máy nước	11.630	7395411	1.227		1.227	-	100.00%	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP (03 dự án)			3.040	3.040	3.040			
1	Xây dựng đường song hành khu dân cư theo quy hoạch (đoạn còn lại)	8.028	7001934	2.000	2.000	2.000	100.00%	100.00%	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm	170.540	7611385	540	540	540	100.00%	100.00%	
3	Sửa chữa kè biển đường Tôn Đức Thắng	45.363	7611383	500	500	500	100.00%	100.00%	
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (06 dự án)			40.300	6.186	35.357			
1	Xây dựng trường mầm non Bến Đầm (giai đoạn 1)	25.999	7613012	10.000	2.000	10.000	20.00%	100.00%	
2	Xây dựng kho lưu trữ chung huyện Côn Đảo	12.585	7531573	5.900	1.500	5.900	25.42%	100.00%	
3	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cấm mốc lô K	6.485	7504194	2.000		2.000	-	100.00%	



4	Xây dựng nhà làm việc Khu dân cư số 10	12.202		300	2.000	300	666.67%	100.00%	
5	Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước cho các tuyến đường mới và cải tạo hệ thống cấp động lực; Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nước sạch	7.634		3.100	236	3.100	7.61%	100.00%	
6	Nâng cấp vỉa hè đường Lê Hồng Phong	13.229	7441275	5.000		5.000	-	100.00%	
7	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2018 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hướng Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; vốn còn lại)	14.000		14.000	450	9.057	3.2%	64.69%	
IV	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (08 dự án)			420	-	-			
1	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép			30	-	-	-	-	
2	Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm			150	-	-	-	-	
3	Xây dựng Trung tâm hội nghị huyện Côn Đảo			30	-	-	-	-	
4	Quảng trường phục vụ sự kiện kết hợp làm điểm vui chơi thiếu nhi và không gian thường ngoạn cho du khách			30	-	-	-	-	
5	Đường xuống các bãi tắm			20	-	-	-	-	
6	Xây dựng tường rào bảo vệ các khu đất được giao cho huyện quản lý, sử dụng tại thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu			20	-	-	-	-	
7	Cụm Tiểu thủ công nghiệp Bến Đầm			110	-	-	-	-	
8	Xây dựng nhà làm việc chung cho các Khu dân cư số 4, 5, 6, 8			30	-	-	-	-	
	TỔNG CỘNG (24 dự án)			57.158	13.185	51.795	23.1%	90.62%	



BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
Nguồn vốn XDCB phân cấp

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMĐT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018						Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020	Ghi chú	
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018					
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018				Ước giải ngân năm 2018
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG CỘNG				70.062	58.876	260.694	154.558	57.158	13.185	51.795	454.263	110.000	
1	Xây dựng tường rào bảo vệ đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu	2009	2010	891	-	-	70	67	-	-	-	784	-	Tất toán năm 2017
2	Đường song hành khu dân cư số 2	2010	2011	4.355	-	-	710	704	-	-	-	3.813	-	Tất toán năm 2017
3	Xây dựng tường rào bảo vệ đất tại phường 11, thành phố Vũng Tàu			178	-	-	178	178	-	-	-	178	-	Quyết toán thủ tục chuẩn bị đầu tư do dự án dừng thực hiện khi chuyển giao khu đất cho QK7
4	Sửa chữa cơ sở vật chất Văn phòng HĐND và UBND, huyện Côn Đảo	2014	2014	1.273	163	133	-	-	-	-	-	1.227	-	Tất toán năm 2016
5	Sửa chữa Trụ sở UBND huyện Côn Đảo	2014	2015	1.743	185	138	-	-	-	-	-	1.671	-	Tất toán năm 2016
6	Nâng cấp đường trục Hồ Văn Mịch - Núi Một	2012	2015	25.883	2.000	1.891	3.124	1.233	-	-	-	25.790	-	Tất toán năm 2017
7	Hội trường và các phòng chức năng Trường MN Hướng Dương	2014	2015	6.314	-	-	900	895	-	-	-	5.392	-	Tất toán năm 2017
8	Xây dựng kè chắn mũi Lò Voi (đoạn còn lại)	2014	2015	8.858	-	-	652	524	-	-	-	8.528	-	Tất toán năm 2017
9	Xây dựng nhà làm việc cho Đài Truyền thanh - Truyền hình	2015	2015	11.735	821	726	-	-	-	-	-	11.723	-	Tất toán năm 2016
10	Gia cố ta luy hồ nước ngọt An Hải (giai đoạn II)	2015	2015	2.436	236	230	-	-	-	-	-	2.294	-	Tất toán năm 2016
11	Xây dựng công trình phụ trợ tại Hòn Anh, Hòn Em	2015	2015	4.155	545	471	-	-	-	-	-	3.770	-	Tất toán năm 2016
12	Xây dựng hội trường Công an huyện Côn Đảo	2015	2015	4.356	581	580	-	-	-	-	-	4.163	-	Tất toán năm 2016
13	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2015 (gồm Trường TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu)	2015	2015	4.602	863	862	-	-	-	-	-	4.495	-	Tất toán năm 2016
14	Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng KDC số 3	2015	2016	9.723	3.500	2.495	-	-	1.071	1.000	1.071	8.803	-	Tất toán năm 2018
15	Chốt kiểm dịch động vật huyện Côn Đảo	2015	2016	7.095	1.000	901	2.027	1.961	-	-	-	7.030	-	Tất toán năm 2017

STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMDT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018						Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020	Ghi chú	
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018					
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018				Ước giải ngân năm 2018
16	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2016 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hương Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; Trung tâm GDTX và HN; vốn còn lại)	2016	2016	8.000	8.000	6.609	338	256	-	-	-	6.865	-	Tất toán năm 2017
17	Đường nội bộ lô G	2016	2017	3.255	3.125	2.319	1.040	620	-	-	-	3.125	-	
18	Xây dựng Công viên Nguyễn Huệ (giữa đường Nguyễn Huệ và đường song hành)	2016	2017	11.235	7.000	6.939	2.000	100	1.800	700	1.800	9.220	1.800	
19	Mở rộng Trường Mầm non Tuổi Thơ	2016	2017	26.282	11.000	10.936	7.600	6.815	1.500	500	1.500	21.066	-	
20	Xây dựng các phòng chuyên môn Trường TH Cao Văn Ngọc	2016	2017	26.250	7.000	6.848	7.000	4.532	5.000	1.200	5.000	20.119	-	
21	Cải tạo, nâng cấp đường nội bộ KDC số 8	2016	2017	14.519	5.500	5.325	1.600	906	1.400	500	1.400	13.301	500	Bổ trí vốn KCM năm 2014 nhưng vướng mắc công tác GPMB nên năm 2016 mới KC
22	Sửa chữa, khắc phục tình trạng xuống cấp Trụ sở Trung tâm VH-TTTT	2016	2017	4.479	2.000	1.803	1.700	1.356	-	-	-	4.479	-	
23	Sửa chữa một số hạng mục Doanh trại tiểu đoàn bộ binh 2	2017	2017	1.413	1.413	54	1.360	1.307	-	-	-	1.361	-	Tất toán năm 2017
24	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2017 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hương Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; Trung tâm GDTX và HN; vốn còn lại)	2017	2017	8000	-	-	8.000	5.192	-	-	-	8.000	-	
25	Khoan giếng bơm và tuyến ống nước thô khai thác bổ sung nguồn nước cho nhà máy nước	2014	2018	11.630	6.630	4.916	550	512	1.227	-	1.227	11.455	-	
26	Xây dựng trụ sở làm việc Trạm cung cấp nước Côn Đảo	2015	2018	14.491	4.000	3.997	2.600	2.339	1.400	59	1.400	12.560	1.900	
27	Nâng cấp đường vào bãi Đầm Trầu	2016	2018	12.081	2.700	703	11.374	8.984	-	-	-	12.081	-	
28	Cải tạo, nâng cấp đường Cò Ống - Bến Đầm	2017	2018	170.540	-	-	170.000	113.454	540	540	540	170.540	-	

STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMĐT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018						Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020	Ghi chú	
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018					
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018				Ước giải ngân năm 2018
29	Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước cho các tuyến đường mới và cải tạo hệ thống cấp động lực; Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nước sạch	2018	2018	7.625	-	-	30	30	3.100	236	3.100	3.130	4.500	
30	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2018 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hướng Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; vốn còn lại)	2018	2018	14.000	-	-			14.000	450	9.057	9.057	-	
31	Sửa chữa kè biển đường Tôn Đức Thắng	2018	2019	45.363	50	-	30.000	18	500	500	500	30.500	-	Tên gọi cũ là Nâng cấp vỉa hè đường Tôn Đức Thắng. Bỏ trí vốn KCM năm 2017 nhưng năm 2018 mới KC
32	Xây dựng đường song hành khu dân cư theo quy hoạch (đoạn còn lại)	2018	2019	8.092	500	-	4.500	2.575	2.000	2.000	2.000	4.768	3.300	Do vướng mắc trong công tác GPMB nên năm 2018 mới KC
33	Xây dựng trường mầm non Bến Đầm (giai đoạn 1)	2018	2019	25.998	-	-	500	-	10.000	2.000	10.000	10.000	15.998	
34	Xây dựng kho lưu trữ chung huyện Côn Đảo	2018	2019	12.585	50	-	500	-	5.900	1.500	5.900	5.900	4.382	
35	Nâng cấp vỉa hè đường Lê Hồng Phong	2018	2019	13.229	50	-	30	-	5.000	-	5.000	5.000	8.100	
36	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K	2018	2020	6.485	1.000	-	200	-	2.000	-	2.000	2.045	4.400	Do vướng mắc trong công tác GPMB nên dự kiến năm 2018 mới KC
37	Cụm Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bến Đầm	Dự kiến 2019		25.000	-	-	30	-	110	-	-	-	12.000	
38	Xây dựng Trung tâm hội nghị huyện Côn Đảo	Dự kiến 2019		16.000					30	-	-	-	10.000	
39	Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm	Dự kiến 2019		55.000					150	-	-	-	24.000	
40	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép	Dự kiến 2020		16.500	-	-	30	-	30	-	-	30	5.700	
41	Đường xuống các bãi tắm	Dự kiến 2020		14.935	-	-	30	-	20	-	-	-	5.300	
42	Xây dựng tường rào bảo vệ các khu đất được giao cho huyện quản lý, sử dụng tại thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu	Dự kiến 2020			-	-	30	-	20	-	-	-	2.000	

STT	Tên dự án	Năm khởi công	Năm hoàn thành	TMĐT	Kế hoạch vốn và vốn giải ngân giai đoạn 2016 - 2018						Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2018	Dự kiến kế hoạch 2019 - 2020	Ghi chú
					Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018				
					Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân	Kế hoạch	Giải ngân đến 30/6/2018			
43	Tuyến đường quy hoạch phía Tây khu dân cư 9A (nối từ đường Nguyễn Văn Linh với đường ven hồ Quang Trung II đến công hướng Tây Bắc Nghĩa trang Hàng Dương	Dự kiến 2020										6.000	
44	Xây dựng nhà làm việc chung cho các Khu dân cư số 4, 5, 6, 8					-	-	30	-	-	-	60	Nghiên cứu đầu tư để triển khai trong giai đoạn sau năm 2020
45	Quảng trường phục vụ sự kiện kết hợp làm điểm vui chơi thiếu nhi và không gian thương mại cho du khách							30	-	-	-	60	Nghiên cứu đầu tư để triển khai trong giai đoạn sau năm 2020
46	Lắp đặt bảng tên đường và gắn số nhà trên địa bàn huyện Côn Đảo			4185	50	-	1.191	-	-	-	-	-	Chuyển sang nguồn SNKT
47	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 10				50	-	500	-	300	2.000	300	-	Tạm dừng triển khai
48	Xây dựng kè taluy bảo vệ hồ An Hải (từ đường Hoàng Phi Yến kéo dài đến đường Nguyễn Văn Linh)				50	-	30	-	-	-	-	-	Chuyển vào nội dung đầu tư thuộc dự án Mở rộng, nạo vét hồ An Hải thuộc vốn NS tỉnh
49	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 9				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
50	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 4,5 (sử dụng chung)				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
51	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 6				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
52	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 7				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
53	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 8				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
54	Xây dựng trụ sở Đội bảo vệ nguồn lợi thủy sản				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
55	Xây dựng trụ sở Ban Quản lý các Khu du lịch				-	-	30	-	-	-	-	-	Dừng triển khai do chưa cấp thiết
56	Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung				-	-	30	-	-	-	-	-	Thực hiện XHH
57	Xây dựng khu vui chơi thiếu nhi				-	-	30	-	-	-	-	-	Thực hiện XHH

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2016**Nguồn vốn Phân cấp Ngân sách Huyện**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2016	Giải ngân vốn 2016	Tỷ lệ	Ghi chú
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (08 dự án)			8.894	7.526		
1	Nâng cấp đường trục Hồ Văn Mịch - Núi Một	25.883	7291954	2.000	1.891	94.55%	
2	Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng KDC số 3	9.723	7418376	3.500	2.495	71.29%	
3	Xây dựng nhà làm việc cho Đài Truyền thanh - Truyền hình	11.735	7445811	821	726	88.43%	
4	Gia cố ta luy hồ nước ngọt An Hải (giai đoạn II)	2.436		236	230	97.46%	
5	Sửa chữa Trụ sở UBND huyện Côn Đảo	1.743	7476127	185	138	74.59%	
6	Sửa chữa cơ sở vật chất Văn phòng HĐND và UBND, huyện Côn Đảo	1.273	7473055	163	133	81.60%	
7	Xây dựng công trình phụ trợ tại Hòn Anh, Hòn Em	4.155	7503922	545	471	86.42%	
8	Xây dựng hội trường Công an huyện Côn Đảo	4.356	7497348	581	580	99.83%	
9	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2015 (gồm Trường TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu)	4.602		863	862	99.88%	
II	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP (07 dự án)			42.130	39.862		
1	Cải tạo, nâng cấp đường nội bộ KDC số 8	14.519	7337921	5.500	5.325	96.82%	
2	Xây dựng Công viên Nguyễn Huệ (giữa đường Nguyễn Huệ và đường song hành)	11.235	7337924	7.000	6.939	99.13%	
3	Mở rộng Trường Mầm non Tuổi Thơ	26.282	7441234	11.000	10.936	99.42%	
4	Xây dựng các phòng chuyên môn Trường TH Cao Văn Ngọc	26.250	7441232	7.000	6.848	97.83%	
5	Khoan giếng bơm và tuyến ống nước thô khai thác bổ sung nguồn nước cho nhà máy nước	11.630	7395411	6.630	4.916	74.15%	
6	Xây dựng trụ sở làm việc Trạm cung cấp nước Côn Đảo	14.491	7451045	4.000	3.997	99.93%	
7	Chốt kiểm dịch động vật huyện Côn Đảo	7.095	7443715	1.000	901	90.10%	
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (06 dự án)			18.738	11.488		
1	Xây dựng đường song hành khu dân cư theo quy hoạch (đoạn còn lại)	8.028	7001934	500		-	



2	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K	6.485	7504194	1.000		-	
3	Sửa chữa, khắc phục tình trạng xuống cấp Trụ sở Trung tâm VHTTTT	4.479	7531575	2.000	1.803	90.15%	
4	Đường nội bộ lô G	3.255	7513379	3.125	2.319	74.21%	
5	Nâng cấp đường vào bãi Đầm Trầu	12.081	7473058	2.700	703	26.04%	
6	Sửa chữa một số hạng mục Doanh trại tiểu đoàn bộ binh 2	1.413	7583781	1.413	54	3.82%	
7	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2016 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hướng Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; Trung tâm GDTX và HN; vốn còn lại)	8.000		8.000	6.609	82.61%	
IV	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (06 dự án)			300	-		
1	Xây dựng kho lưu trữ chung huyện Côn Đảo			50	-	-	
2	Nâng cấp vỉa hè đường Tôn Đức Thắng		7441240	50	-	-	
3	Nâng cấp vỉa hè đường Lê Hồng Phong		7441275	50	-	-	
4	Xây dựng kè taluy bảo vệ hồ An Hải (từ đường Hoàng Phi Yến kéo dài đến đường Nguyễn Văn Linh)			50	-	-	
5	Lắp đặt bảng tên đường và gắn số nhà trên địa bàn huyện Côn Đảo			50	-	-	
6	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 10			50	-	-	
	TỔNG CỘNG (27 dự án)			70.062	58.876	84.03%	



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ NĂM 2017**Nguồn vốn Phân cấp Ngân sách Huyện**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Mã DA	Kế hoạch vốn 2017	Giải ngân vốn 2017	Tỷ lệ	Ghi chú
I	DỰ ÁN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (15 dự án)			31.749	22.949		
1	Nâng cấp đường trục Hồ Văn Mịch - Núi Một	25.883	7291954	3.124	1.233	39.47%	
2	Đường nội bộ lô G	3.255	7513379	1.040	620	59.62%	
3	Sửa chữa một số hạng mục Doanh trại tiểu đoàn bộ binh 2	1.413	7583781	1.360	1.307	96.10%	
4	Xây dựng Công viên Nguyễn Huệ (giữa đường Nguyễn Huệ và đường song hành)	11.235	7337924	2.000	100	5.00%	
5	Mở rộng Trường Mầm non Tuổi Thơ	26.282	7441234	7.600	6.815	89.67%	
6	Xây dựng các phòng chuyên môn Trường TH Cao Văn Ngọc	26.250	7441232	7.000	4.532	64.74%	
7	Cải tạo, nâng cấp đường nội bộ KDC số 8	14.519	7337921	1.600	906	56.63%	
8	Hội trường và các phòng chức năng Trường MN Hướng Dương	6.314	7387685	900	895	99.44%	
9	Đường song hành khu dân cư số 2	4.355	7001934	710	704	99.15%	
10	Xây dựng tường rào bảo vệ đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu	891	7008684	70	67	95.71%	
11	Xây dựng tường rào bảo vệ đất tại phường 11, thành phố Vũng Tàu	178	7008688	178	178	100.00%	
12	Xây dựng trụ sở làm việc Trạm cung cấp nước Côn Đảo	14.491	7451045	2.600	2.339	89.96%	
13	Xây dựng kè chắn mũi Lò Vôi (đoạn còn lại)	8.858	7349214	652	524	80.37%	
14	Khoan giếng bơm và tuyến ống nước thô khai thác bổ sung nguồn nước cho nhà máy nước	11.630	7395411	550	512	93.09%	
15	Chốt kiểm dịch động vật huyện Côn Đảo	7.095	7443715	2.027	1.961	96.74%	
16	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường TH Cao Văn Ngọc năm 2016	1.333		338	256	75.74%	
II	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP (02 dự án)			13.074	10.340		
1	Nâng cấp đường vào bãi Đầm Trầu	12.081	7473058	11.374	8.984	78.99%	
2	Sửa chữa, khắc phục tình trạng xuống cấp Trụ sở Trung tâm VH-TTTT	4.479	7531575	1.700	1.356	79.76%	



III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI (05 dự án)			213.891	121.239		
1	Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ống - Bến Đầm	170.540	7611385	170.000	113.454	66.74%	
2	Sửa chữa kè biển đường Tôn Đức Thắng	45.363	7611383	30.000	18	0.06%	
3	Xây dựng đường song hành khu dân cư theo quy hoạch (đoạn còn lại)	8.028	7001934	4.500	2.575	57.22%	
4	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K	6.485	7504194	200		-	
5	Lắp đặt bảng tên đường và gắn số nhà trên địa bàn huyện Côn Đảo	4185		1.191	-	-	
6	Sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2017 (gồm Trường MN Tuổi Thơ; MN Hướng Dương; TH Cao Văn Ngọc; THCS và THPT Võ Thị Sáu; Trung tâm GDTX và HN; vốn còn lại)	8000		8.000	5.192	64.90%	
IV	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (19 dự án)			1.980	30		
1	Xây dựng trường mầm non Bến Đầm (giai đoạn 1)			500	-	-	
2	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 10			500	-	-	
3	Xây dựng kho lưu trữ chung huyện Côn Đảo			500	-	-	
4	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép			30	-	-	
5	Xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung			30	-	-	
6	Xây dựng kè taluy bảo vệ hồ An Hải (từ đường Hoàng Phi Yến kéo dài đến đường Nguyễn Văn Linh)			30	-	-	
7	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 9			30	-	-	
8	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 4,5 (sử dụng chung)			30	-	-	
9	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 6			30	-	-	
10	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 7			30	-	-	
11	Xây dựng trụ sở làm việc Khu dân cư số 8			30	-	-	
12	Nâng cấp vỉa hè đường Lê Hồng Phong		7441275	30	-	-	
13	Mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước cho các tuyến đường mới và cải tạo hệ thống cấp động lực; Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nước sạch			30	30	100.00%	



14	Xây dựng trụ sở Đội bảo vệ nguồn lợi thủy sản			30	-	-	
15	Xây dựng trụ sở Ban Quản lý các Khu du lịch			30	-	-	
16	Đường xuống các bãi tắm			30	-	-	
17	Xây dựng tường rào bảo vệ các khu đất được giao cho huyện quản lý, sử dụng tại thành phố Bà Rịa, thành phố Vũng Tàu			30	-	-	
18	Cụm Tiểu thủ công nghiệp Bến Đầm			30	-	-	
19	Xây dựng khu vui chơi thiếu nhi			30	-	-	
	TỔNG CỘNG (41 dự án)			260.694	154.558	59.29%	

